|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH YÊN BÁI**Số: 37/NQ-HĐND |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Yên Bái, ngày 08 tháng 12 năm 2018* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về sắp xếp lại thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn huyện Trạm Tấu, Mù Cang Chải, Văn Chấn, Văn Yên, Yên Bình, Lục Yên và thành phố Yên Bái**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

**KHOÁ XVIII - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Xét Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về sắp xếp lại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn 6 huyện và thành phố Yên Bái; Báo cáo thẩm tra số 112/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**. Sắp xếp lại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn huyện Trạm Tấu, Mù Cang Chải, Văn Chấn, Văn Yên, Yên Bình, Lục Yên và thành phố Yên Bái kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, cụ thể như sau:

1. Huyện Trạm Tấu

Sắp xếp **69** thôn, bản, tổ dân phố hiện có thành **57** thôn, bản, tổ dân phố (54 thôn, bản và 03 tổ dân phố); giảm **12** thôn, bản, tổ dân phố (10 thôn, bản và 02 tổ dân phố).

2. Huyện Mù Cang Chải

Sắp xếp **126** thôn, bản, tổ dân phố hiện có thành **98** thôn, bản, tổ dân phố (93 thôn, bản và 05 tổ dân phố); giảm **28** thôn, bản, tổ dân phố (23 thôn, bản và 05 tổ dân phố).

3. Huyện Văn Chấn

Sắp xếp **374** thôn, bản, tổ dân phố hiện có thành **277** thôn, bản, tổ dân phố (253 thôn, bản và 24 tổ dân phố); giảm **97** thôn, bản, tổ dân phố (81 thôn, bản và 16 tổ dân phố).

4. Huyện Văn Yên

Sắp xếp **357** thôn, bản, tổ dân phố hiện có thành **172** thôn, bản, tổ dân phố (161 thôn, bản và 11 tổ dân phố); giảm **185** thôn, bản, tổ dân phố (146 thôn, bản và 39 tổ dân phố).

5. Huyện Yên Bình

Sắp xếp **284** thôn, bản, tổ dân phố hiện có thành **177** thôn, bản, tổ dân phố (160 thôn, bản và 17 tổ dân phố); giảm **107** thôn, bản, tổ dân phố (93 thôn, bản và 14 tổ dân phố).

6. Huyện Lục Yên

Sắp xếp **300** thôn, bản, tổ dân phố hiện có thành **195** thôn, bản, tổ dân phố (182 thôn, bản và 13 tổ dân phố); giảm **105** thôn, bản, tổ dân phố (101 thôn, bản và 04 tổ dân phố).

7. Thành phố Yên Bái

Sắp xếp **506** thôn, tổ dân phố hiện có thành **127** thôn, tổ dân phố (38 thôn và 89 tổ dân phố); giảm **379** thôn, tổ dân phố (22 thôn và 357 tổ dân phố).

**Điều 2**. Việc chia tách, sáp nhập để thành lập mới; đổi tên thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn huyện Trạm Tấu, Mù Cang Chải, Văn Chấn, Văn Yên, Yên Bình, Lục Yên và thành phố Yên Bái theo Phụ lục chi tiết ban hành kèm Nghị quyết này.

**Điều 3**. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khóa XVIII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2018./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Bộ Nội vụ;- Thường trực Tỉnh uỷ; - Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh;- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố;- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;- Văn phòng UBND tỉnh (đăng Công báo);- Chánh, Phó Văn phòng HĐND tỉnh;- Lưu: VT, CVpc. | **CHỦ TỊCH****Phạm Thị Thanh Trà** |